NHỮNG KHÓ KHĂN TRONG VIỆC DẠY MÔN VĂN HỌC ANH CHO SINH VIÊN CHUYÊN NGÀNH NGÔN NGỮ ANH TẠI TRƯỜNG TƯ THỤC: GÓC NHÌN TỪ THỰC TIỄN GIẢNG DẠY

Đặng Thị Kim Dung
Khoa Ngoại Ngữ, Trường Đại Học Phương Đông
Email: Dung.dtk@phuongdong.edu.vn

Tóm tắt: *Văn học Anh là môn học bắt buộc trong chương trình đào tạo cử nhân Ngôn ngữ Anh, có vai trò phát triển năng lực ngôn ngữ, tư duy phản biện và hiểu biết văn hóa. Tuy nhiên, việc giảng dạy môn học này tại các trường đại học tư thục ở Việt Nam gặp nhiều thách thức. Thông qua phỏng vấn bán cấu trúc với 22 giảng viên giàu kinh nghiệm, nghiên cứu chỉ ra các khó khăn chính gồm năng lực tiếng Anh thấp và không đồng đều của sinh viên, hạn chế về kiến thức văn hóa – xã hội, thiếu hứng thú học tập và sự mâu thuẫn giữa định hướng đào tạo ứng dụng của nhà trường với đặc thù học thuật của môn học. Trên cơ sở đó, nghiên cứu đề xuất một số giải pháp sư phạm nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy Văn học Anh trong bối cảnh đại học tư thục.*

Từ khóa: *khó khăn, Văn học Anh, đại học tư thục.*

CHALLENGES IN TEACHING ENGLISH LITERATURE TO ENGLISH MAJOR STUDENTS OF PRIVATE UNIVERSITIES IN VIETNAM: A UNIVERSITY TEACHING PERSPECTIVE

Abstract: *English Literature is a compulsory subject in the Bachelor of English Language program, playing a role in developing language skills, critical thinking, and cultural understanding. However, teaching this subject at private universities in Vietnam faces many challenges. Through semi-structured interviews with 22 experienced lecturers, the study identifies the main difficulties including low and uneven English proficiency among students, limited socio-cultural knowledge, lack of interest in learning, and the conflict between the university's application-oriented training and the academic specifics of the subject. Based on this, the study proposes several pedagogical solutions to improve the effectiveness of teaching English Literature in the context of private universities.*

Keywords: *difficulties, English Literature, private university.*

Nhận bài: 30/12/2025 *Phản biện: 21/01/2026* *Duyệt đăng: 26/01/2026*

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh hội nhập toàn cầu ngày càng sâu rộng, sinh viên chuyên ngành Ngôn ngữ Anh ở bậc đại học học tiếng Anh không chỉ để có một công cụ giao tiếp, kết nối và làm việc hiệu quả, mà còn để mở rộng hiểu biết về văn hóa và xã hội Anh, từ đó phát triển năng lực hòa nhập xã hội. Việc giảng dạy môn Văn học Anh, vì vậy, được đặc biệt chú trọng vì nó không chỉ góp phần nâng cao năng lực ngôn ngữ và tư duy phản biện của người học, mà còn giúp họ, thông qua các văn bản và tác phẩm văn học, nhận diện các hiện tượng văn hóa – xã hội và nâng cao nhận thức, hiểu biết của mình về nền văn hóa đó.

Tại các trường đại học tư thục tại Việt Nam, việc triển khai dạy môn học này vấp phải nhiều trở ngại, bao gồm chuẩn đầu vào thấp, trình độ không đồng đều, người học thiếu hiểu biết về văn hóa xã hội Anh, thiếu hứng thú với môn học và mâu thuẫn giữa tầm nhìn, sứ mệnh của trường tư thục với đặc thù môn học.

Đề tài về tầm quan trọng và các khó khăn trong việc triển khai giảng dạy môn học này tại các trường đại học từ lâu đã nhận được nhiều sự quan tâm, chú ý của nhiều tác giả. Trong các nghiên cứu của mình, Mohammad Khatib (2011), Jinan Abdulla Shafiq (2024), Chika Azizah Purtanto, Retno Tri Wahyuningtyas,Wahyu Indah Mala Rohmana (2023) đã chỉ ra các vai trò quan trọng của việc dạy môn Văn Học Anh cho sinh viên ngôn ngữ cũng như những khó khăn thường gặp khi dạy môn này. Tại Việt Nam, Vo (2025) sau khi chứng minh việc dạy môn Văn Học Anh là cần thiết trong chương trình đào tạo cử nhân Ngôn Ngữ Anh, cũng đã cho thấy khó khăn của giáo viên trong việc cân bằng giữa giảng dạy môn này như một lĩnh vực nghiên cứu độc lập và giảng dạy nhằm phục vụ mục tiêu phát triển năng lực ngôn ngữ. Các nghiên cứu đã có chỉ mới tập trung vào bối cảnh các trường đại học nói chung, chưa có nghiên cứu nào chỉ ra trở ngại trong việc dạy môn học này tại một trường tư thục, nơi mà đầu vào của sinh viên thường thấp hơn và không đồng đều, và cũng là nơi mà mục tiêu, tầm nhìn thực tiễn và hướng nghiệp của nhà trường dường như mâu

thuẫn với đặc thù môn Văn Học Anh vốn mang tính học thuật cao, thiên về tư duy diễn giải, phản viện và chiều sâu văn hóa.

Nghiên cứu này, do vậy, được thực hiện với mong muốn lấp đầy khoảng trống nghiên cứu trên thông qua việc phỏng vấn các giáo viên đã có nhiều năm kinh nghiệm giảng dạy chính môn này tại các trường tư thục nhằm tìm ra các khó khăn mà họ phải đối mặt. Đồng thời, nghiên cứu cũng đề xuất một số giải pháp phù hợp đối với các khó khăn kể trên nhằm tạo hứng thú và nâng cao hiệu quả giảng dạy.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1.Vai trò của việc dạy môn Văn Học Anh với chương trình đào tạo cử nhân Ngôn Ngữ Anh ở bậc đại học

Trong chương trình đào tạo cử nhân Tiếng Anh, văn học Anh là một một môn học bắt buộc. Các nghiên cứu trước đây của Carter & Long (1991) cũng như Paran (2008) đã nhấn mạnh rằng việc đưa văn học vào các chương trình EFL giúp cung cấp cho người học một tài nguyên ngôn ngữ phong phú, mở ra cơ hội được tiếp xúc với cách sử dụng ngôn ngữ chân thực và giàu tính ngữ cảnh.

Carter và Long (1991) nêu ra ba lý do chính để dạy văn học trong giáo dục ngoại ngữ: Văn học Anh có thể được dùng làm công cụ ngôn ngữ, công cụ nghiên cứu và công cụ phát triển cá nhân.

Nhiều nghiên cứu cũng cho rằng các tác phẩm văn học, vốn rất phong phú về mặt ngôn ngữ và thường đòi hỏi một mức nhận thức khá ở người đọc, đặc biệt có lợi cho người học. Paran (2008) cho rằng thông qua việc đọc kỹ và phân tích văn bản, sinh viên được tiếp xúc với các cấu trúc cú pháp phức tạp, ngôn ngữ hình tượng và ý nghĩa tinh tế, từ đó nâng cao khả năng học thuật của họ.

Tại Việt Nam, tác giả Hồ Mỹ Trần và cộng sự (2023) nhấn mạnh vai trò của Văn Học Anh trong việc nâng cao năng lực ngôn ngữ và kiến thức văn hóa của sinh viên trong khi tác giả Trần Thanh Du (2022) tin rằng văn học Anh giúp kết nối việc học ngôn ngữ và nâng cao hiểu biết văn hóa.

Ngoài lợi ích về mặt ngôn ngữ, văn học Anh còn góp phần phát triển năng lực giao tiếp liên văn hóa bằng việc cho phép người học khám phá các giá trị văn hóa và các vấn đề xã hội được thể hiện trong các tác phẩm văn học (Cao Lê Thanh Hải và cộng sự, 2019).

2.2. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu này sử dụng phương pháp định tính để khám phá những thách thức trong việc giảng dạy môn Văn Học Anh tại các trường đại học tư thục ở Việt Nam. Phương pháp này giúp tiếp cận chiều sâu trải nghiệm giảng dạy: quan điểm, niềm tin, cảm nhận và các chiến lược sư phạm mà giáo viên sử dụng.

Câu hỏi nghiên cứu :Giáo viên dạy môn Văn học Anh trong các trường tư thục tại Việt Nam gặp những khó khăn gì?

Thu thập dữ liệu : Dữ liệu được thu thập thông qua các cuộc phỏng vấn bán cấu trúc với 22 giáo viên có kinh nghiệm từ 2 đến 18 năm giảng dạy môn Văn Học Anh tại các trường đại học tư thục. Người tham gia được lựa chọn bằng phương pháp lựa chọn có chủ đích để đảm bảo tính phù hợp và tương thích và có thể đưa ra những câu trả lời chính xác về những thách thức mà họ gặp phải. Dữ liệu thu thập qua phỏng vấn điện thoại và phỏng vấn trực tiếp được ghi âm, phiên âm đầy đủ để tiện khám phá sâu nội dung các phản hồi, từ đó thấy được các thách thức chủ yếu trong quá trình giảng dạy của giáo viên.

2.3. Kết quả nghiên cứu

2.3.1. Năng lực tiếng Anh thấp, trình độ sinh viên không đồng đều

Dữ liệu từ các cuộc phỏng vấn bán cấu trúc cho thấy tất cả 22 giáo viên tham gia đều nhận định trình độ tiếng Anh thấp và không đồng đều của sinh viên chính là khó khăn lớn nhất trong việc giảng dạy môn Văn Học Anh. Trường đại học tư thục tại Việt Nam thường có chuẩn đầu vào thấp so với trường công do hình thức tuyển sinh linh hoạt. Sinh viên có thể dùng học bạ của mình để xét tuyển sớm nên nhiều sinh viên được tuyển vào hệ cử nhân Tiếng Anh với trình độ đầu vào chỉ ở mức A1,A2…sau vài kỳ học, nếu nền Tiếng Anh không được cải thiện, họ sẽ gặp rất nhiều khó khăn khi tiếp cận với các tác phẩm văn học anh vốn chứa ngôn ngữ phong phú, giàu hình ảnh và các tầng nghĩa phức tạp, kèm theo đó là các yếu tố văn hóa, lịch sử và phong cách viết đa dạng. Bên cạnh đó, nhiều sinh viên lại có nền tiếng Anh rất tốt vì dù điểm xét tuyển cao nhưng chưa đủ để đỗ Nguyện vọng 1,2, họ sẽ lựa chọn trường tư thục để học. Khi dạy môn Văn Học Anh tại lớp có trình độ không đều, giáo viên phải điều chỉnh giáo án cho phù hợp, sao cho vừa hỗ trợ được những sinh viên chậm và kém hơn với vốn từ vựng hạn chế, kiến thức ngữ pháp chưa đủ, kỹ năng đọc hiểu, phân tích kém …., đồng thời lại không khiến những sinh viên khá hơn bị chán nản và mất hứng thú.

2.3.2. Sinh viên thiếu hiểu biết về các yếu tố văn hóa xã hội được đề cập đến trong các tác phẩm Văn Học Anh

18 trên 22 giáo viên được phỏng vấn cũng chỉ ra một khó khăn lớn khác liên quan đến việc học sinh có hiểu biết hạn chế về các bối cảnh xã hội và văn hóa Anh, yếu tố được xem là cần thiết để có thể diễn giải các tác phẩm văn học.

Các giáo viên nhận thấy rằng nhiều học sinh có xu hướng tiếp cận các tác phẩm văn học chủ yếu ở mức độ ngôn ngữ bề mặt, tập trung vào các sự kiện có trong cốt truyện hơn là chiều sâu văn hóa và thông điệp sâu xa.

Để chứng minh cho điều này, các giáo viên đã lấy tác phẩm "The Moon and Sixpence" của W. Somerset Maugham làm ví dụ. Họ cho biết học sinh không thể hiểu được quyết định mang tính cách mạng của Charles Strickland khi từ bỏ cuộc sống trung lưu ổn định để theo đuổi hội họa. Họ đề xuất rằng tác giả nên cân bằng mâu thuẫn bằng việc để nhân vật vẫn sống và sinh hoạt bình thường và trau dồi hội họa vào buổi tối chứ không nên bi kịch hóa mọi chuyện và để nhân vật bỏ nhà ra đi….Điều này cho thấy rất rõ rằng khi không có kiến thức đầy đủ về những kỳ vọng xã hội cứng nhắc về sự tôn trọng, ổn định tài chính và các giá trị thực dụng phổ biến trong xã hội Anh thời đó, học sinh thường đánh giá hành động của Strickland là phi lý hoặc phi đạo đức. Họ thường không nhận ra rằng tiểu thuyết "The Moon and Sixpence" phản ánh một xã hội coi thường việc theo đuổi nghệ thuật trừ khi nó mang lại lợi ích kinh tế, từ đó buộc những cá nhân như Strickland phải lựa chọn giữa đam mê nghệ thuật với lối ứng xử phù hợp xã hội.

Sự thiếu hiểu biết về các yếu tố văn hóa xã hội đã khiến sinh viên có những cách hiểu hời hợt đối với một tác phẩm đồng thời cũng hạn chế khả năng tham gia thảo luận và kỹ năng viết phân tích của học sinh. Việc giáo viên phải dành thời gian trên lớp để giải thích bối cảnh lịch sử và giá trị xã hội trước vào bài giảng khiến việc dạy bị chậm lại và chiều sâu phân tích bị giảm đi.

2.3.3. Sinh viên thiếu hứng thú và động lực học tập với môn học này

20 trên 22 giáo viên tham gia phỏng vấn cho rằng trở ngại lớn thứ ba đối với họ bắt nguồn từ sự thiếu hứng thú và thiếu động lực học tập của sinh viên. Theo họ, ở các trường tư thục, sinh viên luôn cho rằng các tác phẩm Văn Học Anh rất dài và khó đọc, hơn nữa còn đòi hỏi một năng lực nhận biết tương đối của người học với các hiện tượng văn hóa, xã hội Anh.

Theo quan sát của các giáo viên, sinh viên, với trình độ ngôn ngữ còn hạn chế, thích các tài liệu học tập ngắn gọn và thực tiễn và thường tỏ ra chán nản với các tác phẩm dài với ngôn ngữ khó hiểu và các chủ đề trừu tượng đòi hỏi nỗ lực đọc hiểu và diễn giải sâu.

Bên cạnh đó, phương pháp đánh giá trong quá trình học tập trung vào việc phân tích văn bản, nhân vật và viết học thuật càng làm giảm động lực học tập của sinh viên. Những phương pháp đánh giá này đòi hỏi khả năng diễn đạt tốt, suy luận logic và năng lực sử dụng ngôn ngữ phong phú - những kỹ năng mà họ thiếu tự tin hoặc chưa có.

2.3.4. Mâu thuẫn giữa tầm nhìn, sứ mệnh của một trường tư thục với đặc thù của môn học

Khó khăn cuối cùng được 14 trên 22 giảng viên lựa chọn có liên quan đến mâu thuẫn giữa tầm nhìn, sứ mệnh của một trường đại học tư thục với đặc thù của môn Văn Học Anh. Trường đại học tư thục tại Việt Nam luôn hướng đến việc cung cấp nguồn nhân lực có chất lượng cao cho xã hội. Họ đào tạo theo nhu cầu của thị trường nên chú trọng vào năng lực thực hành của sinh viên, biến sinh viên sau tốt nghiệp thành những lao động linh hoạt, nhanh thích ứng, có thể tìm được việc và làm việc được ngay. Chính vì vậy ở các trường học, các môn học nhằm tạo giá trị sử dụng ngay như ngôn ngữ ứng dụng, công nghệ, số hóa, giao tiếp, thuyết trình …sẽ chiếm ưu thế. Môn Văn Học Anh, ngược lại, mang nặng tính hàn lâm, đòi hỏi năng lực học thuật dài hạn, kỹ năng đọc hiểu nâng cao, kỹ năng diễn giải văn bản…

Bên cạnh đó, do các văn bản truyền thông của các trường tư thục cũng luôn đề cao khả năng tuyển dụng, nên tính thực tiễn của các môn học luôn được đưa ra mổ xẻ và điều này rất có ảnh hưởng tới thái độ của sinh viên đối với môn Văn học Anh. Môn học chiếm tỷ trọng rất nhỏ trong cả chương trình đào tạo lại không có mối liên kết rõ ràng với kết quả nghề nghiệp, nên sinh viên thường có xu hướng cho rằng môn này quá lý thuyết hoặc không hữu dụng.

10 trên 14 giáo viên lựa chọn mâu thuẫn này cho biết họ thường xuyên phải đối mặt với áp lực từ tổ chuyên môn và từ chính sinh viên trong việc thay đổi chương trình học, hướng tới giảm tải nội dung, thay đổi hình thức đánh giá và tập trung nhiều hơn vào kỹ năng ngôn ngữ thực hành thay vì học thuật. Chính điều này đôi khi đặt các giáo

viên trước một lựa chọn khó khăn là liệu họ nên tuân thủ yêu cầu học thuật nghiêm ngặt của môn học hay thỏa hiệp với các yêu cầu từ phía trường và chính sinh viên trong việc dạy và đánh giá.

2.4. Thảo luận

Kết quả của nghiên cứu đã chỉ ra 4 khó khăn chủ yếu mà giáo viên gặp phải trong quá trình dạy môn Văn học Anh tại các trường tư thục Việt Nam. Trên thực tế, giáo viên buộc phải điều chỉnh chương trình dạy và học sao cho phù hợp với năng lực ngôn ngữ hạn chế của sinh viên, sự thiếu hiểu biết về các đặc điểm văn hóa xã hội Anh, sự thiếu động lực từ phía người học và phù hợp với định hướng ứng dụng, thị trường của một trường tư thục. Nhìn một cách tổng thể, các khó khăn này không xuất phát từ phía người dạy hay bản chất của môn Văn học Anh mà chủ yếu đến từ phía sinh viên và việc các trường định vị môn học trong chương trình đào tạo.

Cả 22/22 giáo viên đều xác định năng lực ngôn ngữ hạn chế và không đồng đều của sinh viên là khó khăn lớn nhất, đồng thời là "điểm khởi phát" kéo theo các trở ngại khác. Vì sinh viên còn chật vật với ngữ pháp, từ vựng và thiếu kỹ năng đọc hiểu, việc đọc–hiểu–phân tích tác phẩm văn học trở nên quá sức. Do đó, giáo viên buộc phải điều chỉnh hoạt động lớp học: thay vì thảo luận và diễn giải, họ dành phần lớn thời gian để giải thích từ ngữ và bối cảnh/văn hóa, khiến tiến độ bị chậm và sinh viên càng giảm hứng thú vì chỉ tập trung hiểu bề mặt, ghi chép từ mới, không cảm nhận được giá trị thẩm mỹ của tác phẩm. Về sư phạm, giải pháp là chọn văn bản phù hợp (đoạn trích, bản rút gọn/giản lược, tránh quá hàn lâm và dài) và tăng chuẩn bị trước giờ học (đọc trước, tra từ, tìm hiểu bối cảnh lịch sử–xã hội liên quan).

Nhiều giáo viên cho rằng một trở ngại gắn chặt với hạn chế ngôn ngữ là sinh viên thiếu hiểu biết về bối cảnh xã hội và văn hóa Anh—yếu tố cốt lõi để đọc hiểu văn học chứ không chỉ là thông tin "phụ trợ". Khi thiếu nền tảng này, sinh viên khó nắm động cơ nhân vật, ý nghĩa hành động, chuẩn mực xã hội chi phối hành vi và diễn biến tâm lý, nên dễ hiểu sai/hiểu lệch tác phẩm. Thực tế giảng dạy cho thấy sinh viên thường dùng lăng kính văn hóa của chính mình để diễn giải, dẫn đến nhầm lẫn các tình tiết và hành vi nhân vật. Về sư phạm, giải pháp là tổ chức dạy Văn học Anh song hành với các học phần liên quan như Văn hóa – Văn minh Anh, qua đó hỗ trợ đáng kể cho cả giáo viên và sinh viên; cách làm này đã được áp dụng tại một số trường đại học tư thục.

Một trở ngại đáng kể là sinh viên thiếu hứng thú và động lực đối với môn Văn học Anh. Nhiều giáo viên cho biết sinh viên thụ động, chỉ tham gia chiếu lệ vào hoạt động lớp và các nhiệm vụ đọc–viết vì cho rằng môn học quá khó, tốn thời gian và không liên quan trực tiếp đến định hướng nghề nghiệp. Sự thiếu hứng thú kết hợp với năng lực ngôn ngữ hạn chế khiến sinh viên càng "bài xích" môn học và không chủ động học tập. Để khắc phục, giáo viên và nhà trường cần truyền thông rõ ràng hơn về mục tiêu, ý nghĩa và vai trò của học phần trong chương trình; đồng thời tái định vị văn học như một công cụ phát triển kỹ năng diễn giải, tư duy phản biện và năng lực liên văn hóa, từ đó tăng tính thiết thực và sức hấp dẫn đối với sinh viên.

Có lẽ trở ngại khó vượt qua nhất được các giáo viên chỉ ra chính là sự mâu thuẫn giữa sứ mệnh và tầm nhìn của các trường tư thục với bản chất của môn Văn học Anh. Văn học Anh vốn được xem là một môn học mang tính lý thuyết, trừu tượng trong khi các trường tư thục lại nhấn mạnh khả năng tuyển dụng, kỹ năng thực hành và hướng tới đáp ứng nhu cầu thị trường. Khi giảng dạy môn học, nhiều giáo viên phải đối mặt với các chất vấn từ phía sinh viên về tính cần thiết và ý nghĩa của môn học đối với chương trình đào tạo. Từ góc nhìn sư phạm, khó khăn này hoàn toàn có thể được khắc phục thông qua cách các trường tư thục làm các diễn ngôn truyền thông.

III. KẾT LUẬN

Dựa trên dữ liệu thu thập được từ các cuộc phỏng vấn bán cấu trúc với 22 giáo viên và kinh nghiệm giảng dạy của chính tác giả, nghiên cứu này đã cho thấy những thách thức lớn mà giáo viên gặp phải khi dạy môn Văn học Anh tại trường tư thục.

Năng lực tiếng Anh hạn chế và không đồng đều của sinh viên khiến cho họ khó tiếp cận và hiểu các tác phẩm văn học ở mức độ sâu. Bên cạnh đó, sự thiếu hiểu biết về đặc điểm văn hóa xã hội cũng hạn chế khả năng sinh viên liên kết tác phẩm văn học với các bối cảnh rộng lớn hơn. Do đó các giáo viên thường phải dành nhiều thời gian để hỗ trợ ngôn ngữ cho sinh viên và không còn thời gian cho các hoạt động khác như thảo luận phản biện, phân tích sâu. Một trở ngại lớn nữa với giáo viên chính là quyết định phải lựa chọn văn học như một môn học thuật hay một phương tiện phát triển ngôn ngữ. Tại các trường đại học tư thục, chương trình đào tạo nhấn mạnh tính thực tiễn và khả

năng tuyển dụng nên Văn học Anh dường như không phù hợp với các ưu tiên này. Điều này không chỉ ảnh hưởng tới việc lựa chọn phương pháp giảng dạy mà còn tác động tiêu cực tới động lực học tập của sinh viên. Tất cả những điều này đặt giáo viên vào một tình thế rất khó khăn: họ vừa phải duy trì đặc trưng học thuật của môn, vừa phải dạy sao cho phù hợp với năng lực của sinh viên và yêu cầu từ trường đại học.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Paran, A. (2008). *The role of literature in instructed foreign language learning and teaching.* Language Teaching, 41(4), 465–496. https://doi.org/10.1017/S026144480800520X

Cao Le Thanh Hai, Nguyen Thi Thanh Huyen, & Tran Thi Thu Trang. (2019). *Developing intercultural communicative competence through culture-related courses in EFL contexts: A case study at a Vietnamese university*. Journal of Language and Culture, 3(2), 45–58.

Tran, T. D. (2022). *Teaching and learning literature in the English language curriculum in Vietnamese university education: Problems and solutions. Journal of Education*, 7(3), 112–121. https://www.davidpublisher.com/Public/uploads/Contribute/6285ab6e02e5b.pdf?utm

Tran, H. M., Vo, H. Y., Thai, T. P. H., & Nguyen, T. L. (2023). *Learning English literature: Perspectives of Vietnamese university students and teachers.* International Journal of Language and Literary Studies, 5(4), 67–82.

Marginson, S. (2011). *Higher education and public good.* Higher Education Quarterly, 65(4), 411–433.

Nguyen, P. M., & Sloper, D. (2015). *Higher education in Vietnam: Policy, practice and research.* Journal of Asian Public Policy, 8(1), 1–15.